

A	1		2		3		4		
	98619080X								
B									
C	技术要求 1.材料：70g胶版纸，正反面印刷； 2.印刷为黑白色单色印刷； 3.所有印刷内容正确、清晰，不得有漏印、误印，无印刷缺陷； 4.幅面：（210±3）X（145±3），（单位：mm）； 5.未注公差按照GB/T 1804-m； 6.颜色及整体效果必须经过研发部确认后方能生产，产品检验以封样件为准； 7.符合RoHS现行标准要求 和REACH指令。 8.说明书警示语部分的文字大写字母高度必须大于3mm。								
D									
2328368									
WFQY1114EVJMT									
越南文									
借(通)用件登记									
旧底图总号						70g双胶纸		洗衣机研发部	
底图总号								说明书	
		版本号	A	更改单编号		重量	比例		
出图审查		设计	王婷 2023.3.27	会签				X08061986	
		审核	刘松 2023.3.27	会签					
日期		工艺	匡永坤2023.3.27			图形识别符号  			
		标准化	程木聪2023.3.27	批准	崔维明2023.3.27				
1		2		3		4			

Hisense

life reimagined

HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH DÀNH CHO NGƯỜI DÙNG

Trước khi sử dụng máy này, hãy đọc kỹ hướng dẫn này
và giữ lại để tham khảo về sau.

WFQY8514VJM*

WFQY9514VJM*

WFQY1114EVJM*

Tiếng Việt

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

THÔNG TIN AN TOÀN

TRƯỚC KHI SỬ DỤNG

BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA VÀ KHUYẾN NGHỊ CHUNG

MÔ TẢ THIẾT BỊ

MỞ CỬA KHẨN CẤP

TRƯỚC CHU TRÌNH GIẶT ĐẦU TIÊN

CHUẨN BỊ GIẶT

CHẤT GIẶT TẮY VÀ PHỤ GIA GIẶT

CHĂM SÓC VÀ BẢO TRÌ

HƯỚNG DẪN KHẮC PHỤC SỰ CỐ

VẬN CHUYỂN/XỬ LÝ

KẾT NỐI ĐIỆN

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

THÔNG TIN AN TOÀN

1. Nhà sản xuất bảo lưu quyền thực hiện các thay đổi cần thiết đối với sản phẩm mà không cần thông báo trước trong IFU này.
2. Đọc tất cả các hướng dẫn trước khi bạn sử dụng thiết bị mới. Giữ hướng dẫn sử dụng để tham khảo về sau. Nếu bạn làm mất hướng dẫn sử dụng, hãy liên hệ với bộ phận dịch vụ khách hàng để nhận một bản sao mới hoặc bản Hướng Dẫn Sử Dụng điện tử.
3. Đảm bảo ổ cắm điện được tiếp địa an toàn và nguồn cấp nước được kết nối chắc chắn.
4. Thiết bị này không dành cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm năng lực thể chất, giác quan hoặc tâm thần, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, sử dụng trừ khi họ được người chịu trách nhiệm về an toàn của mình giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị.
5. Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người bị suy giảm năng lực thể chất, giác quan hoặc tâm thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức có thể sử dụng thiết bị này nếu được giám sát hoặc hướng dẫn cách sử dụng thiết bị an toàn và hiểu rõ các mối nguy hiểm có liên quan. Trẻ em không được thực hiện việc vệ sinh và bảo trì sử dụng người nếu không được giám sát.
6. Cần giám sát trẻ em để đảm bảo rằng trẻ không nghịch thiết bị.
7. Nếu bị hỏng, dây nguồn phải được nhà sản xuất, đại lý dịch vụ của nhà sản xuất hoặc những người có trình độ tương đương thay thế.

8. Sử dụng các bộ ống được cung cấp cùng với thiết bị và không sử dụng các bộ ống cũ.
9. Đảm bảo rằng các lỗ thông gió (nếu có trên kiểu máy của bạn) ở để thiết bị không bị thảm hoặc vật liệu khác làm tắc nghẽn.
10. Phải để xa tầm tay trẻ em dưới 3 tuổi trừ khi giám sát liên tục.
11. Áp suất nước tối đa/tối thiểu lần lượt là 1 MPa và 0,1 MPa để vận hành thiết bị đúng cách.
12. Tải trọng tối đa là 8,5/9,5/10,5 kg (tùy thuộc vào kiểu máy).
13. Thiết bị này chỉ phục vụ mục đích dùng trong gia đình.
14. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình và các ứng dụng tương tự như:
 - ký túc xá tại các cửa hàng, công ty và các môi trường làm việc khác;
 - nhà ở trang trại;
 - khách sạn, nhà nghỉ và môi trường kiểu cư trú khác;
 - trong môi trường nhà riêng;
 - các khu vực sử dụng chung trong khu chung cư.

TRƯỚC KHI SỬ DỤNG

1. Mở bao bì và kiểm tra

- Sau khi mở bao bì, hãy kiểm tra xem có bất kỳ hư hỏng nào trong quá trình vận chuyển không. Nếu nghi ngờ, không sử dụng thiết bị. Liên hệ với bộ phận Dịch Vụ Hậu Mãi hoặc nhà bán lẻ địa phương của bạn.
- Đảm bảo rằng có đầy đủ tất cả các phụ kiện và bộ phận.
- Giữ các vật liệu đóng gói (túi nhựa, các bộ phận bằng polystyrene, v.v.) xa tầm tay trẻ em vì chúng có khả năng gây nguy hiểm.

2. Tháo bu lông vận chuyển

- Thiết bị được lắp 4 chốt vận chuyển để bảo vệ các bộ phận bên trong trong quá trình vận chuyển. Phải tháo các bu lông vận chuyển này ra trước khi sử dụng thiết bị.
- Sau khi tháo, bịt các lỗ bu lông bằng 4 nút lỗ.

3. Lắp đặt thiết bị

- Di chuyển thiết bị mà không nhấc thiết bị lên bằng nắp máy.
- Lắp đặt thiết bị trên sàn bằng phẳng, cứng cáp, đủ vững chắc để đỡ trọng lượng của máy giặt, ngay cả khi đã chứa đầy đồ giặt.
- Điều chỉnh các chân đế cân bằng của thiết bị cho đến khi cân bằng (sử dụng thước thủy) và đảm bảo rằng cả bốn chân đều vững và nằm trên sàn.
- Đảm bảo rằng các lỗ thông gió (nếu có trên kiểu máy của bạn) ở để thiết bị không bị tắc hoặc vật liệu khác làm tắc nghẽn.

4. Ống nạp

- Kết nối (các) ống nạp nước với sự trợ giúp của nhà cung cấp nước tại địa phương.
- Ống nạp nước - Tùy theo kiểu máy:
 - Ống nạp đơn - Chỉ nước lạnh
 - Ống nạp kép - Nước nóng và lạnh
- Vòi nước: Đầu nối ống ren 3/4

5. Ống Xả

- Kết nối ống xả nước với hệ thống thoát nước mặt sàn hoặc treo qua một bên lồng giặt bằng cách sử dụng đoạn uốn cong chữ "U" được cung cấp.
- Nếu cần thiết, hãy sử dụng van một chiều để ngăn nước từ hệ thống xả đi vào máy (hiệu ứng xi phong).
- Cố định chắc chắn ống xả để tránh ngập nước hoặc bong.

6. Kết nối với Nguồn Điện

- Các kết nối điện phải được một kỹ thuật viên có trình độ phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất và các quy định an toàn hiện hành thực hiện.
- Dữ liệu liên quan đến điện áp, tiêu thụ điện năng và các yêu cầu bảo vệ được cung cấp ở bên trong cửa.
- Thiết bị phải được kết nối với ổ cắm điện đã tiếp địa. Nhà sản xuất từ chối mọi trách nhiệm pháp lý đối với thiệt hại tài sản về thương tích cá nhân do không tuân thủ các chỉ dẫn nêu trên.
- Không sử dụng dây dẫn nối dài hoặc ổ cắm nhiều chân cắm. Đảm bảo công suất của ổ cắm có thể cấp điện cho thiết bị trong quá trình làm nóng.
- Rút phích cắm của thiết bị trước khi vệ sinh hoặc bảo trì.
- Sử dụng công tắc hai cực để kết nối/ngắt kết nối thiết bị với/khỏi nguồn điện.
- Không vận hành thiết bị nếu thiết bị đã bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển. Thông báo cho bộ phận Dịch Vụ Hậu Mãi.
- Chỉ bộ phận Dịch Vụ Hậu Mãi mới được tiến hành thay thế cáp nguồn.
- Chỉ sử dụng thiết bị trong gia đình cho các mục đích sử dụng được quy định.

Kích thước lắp đặt tối thiểu:

Chiều rộng: 615 mm

Chiều cao: 855 mm

Chiều sâu: tham khảo sơ đồ lắp đặt

BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA VÀ KHUYẾN NGHỊ CHUNG

1. Vật liệu đóng gói

- Vật liệu đóng gói được đánh dấu bằng biểu tượng tái chế ♻️ đều có thể tái chế. Làm theo các quy định tại địa phương khi thải bỏ vật liệu đóng gói.

2. Thải bỏ thiết bị

- Thiết bị được chế tạo từ các vật liệu có thể tái sử dụng. Phải tuân thủ các quy định xử lý chất thải địa phương khi thải bỏ thiết bị.
- Trước khi thải bỏ, hãy lấy ra hết chất giặt tẩy còn sót lại, bẻ móc cửa và cắt dây nguồn để không sử dụng thiết bị được nữa.



Thiết bị này được đánh dấu theo chỉ thị của Châu Âu về Chất Thải Điện và Thiết Bị Điện Tử (WEEE). Bằng cách đảm bảo rằng sản phẩm này được thải bỏ đúng cách, bạn sẽ giúp ngăn ngừa những hậu quả tiêu cực tiềm ẩn đối với môi trường và sức khỏe con người, có thể bắt nguồn từ việc xử lý chất thải không phù hợp đối với sản phẩm này.

Biểu tượng trên sản phẩm hoặc trên các tài liệu đi kèm sản phẩm cho biết thiết bị này không thể được xử lý như rác thải sinh hoạt. Thay vào đó, thiết bị sẽ được bàn giao cho điểm thu gom thích hợp để tái chế. Phải tiến hành việc thải bỏ theo các quy định tại địa phương của bạn về xử lý chất thải. Để biết thêm thông tin về việc tái chế sản phẩm này, vui lòng liên hệ với chính quyền địa phương, đơn vị dịch vụ xử lý chất thải hoặc cửa hàng nơi bạn mua sản phẩm.

3. Vị trí và môi trường xung quanh

- Chỉ lắp đặt thiết bị trong những không gian khép kín. Không nên lắp đặt trong phòng tắm hoặc những nơi không khí ẩm ướt.
- Không để chất lỏng dễ cháy gần thiết bị.

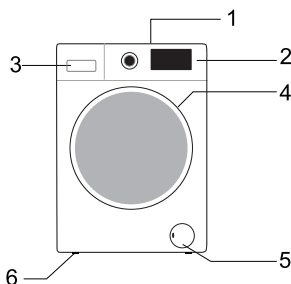
4. An toàn

- Rút phích cắm của thiết bị khi không sử dụng. Không được cắm hoặc rút phích cắm của thiết bị khi tay ướt.
- Tắt vòi.
- Trước khi vệ sinh và bảo trì, hãy tắt hoặc rút phích cắm của thiết bị.

- Lau sạch phần bên ngoài thiết bị bằng vải ẩm. Không sử dụng chất giặt tẩy mài mòn.
- Không được mở cửa quá mạnh tay hoặc dẫm chân lên.

MÔ TẢ THIẾT BỊ

- 1 Nắp máy
- 2 Bảng điều khiển
- 3 Ngăn đựng chất giặt tẩy
- 4 Cửa
- 5 Nắp bơm
- 6 Chân đế có thể điều chỉnh



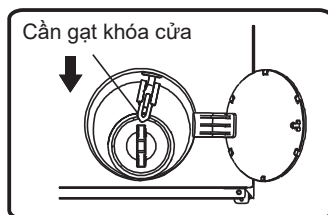
Bố cục và hình thức của bảng điều khiển có thể khác nhau tùy theo kiểu máy.

MỞ CỬA KHẨN CẤP

Trong trường hợp không thể mở cửa do mất điện hoặc các trường hợp đặc biệt khác, có thể sử dụng cần gạt khóa cửa ở cửa máy bơm xả nước để mở khẩn cấp.

Lưu ý:

1. Không vận hành khi máy đang hoạt động bình thường.
2. Trước khi vận hành, vui lòng đảm bảo rằng thùng bên trong đã ngừng quay, nhiệt độ không cao và mực nước thấp hơn cửa đưa quần áo vào. Nếu mực nước cao hơn cửa đưa quần áo vào, hãy xả nước qua ống thoát nước (nếu có) hoặc tháo bộ lọc ra từ từ.
3. Phương pháp vận hành: Mở nắp cửa bơm xả nước, dùng dụng cụ kéo cần gạt khóa xuống, sau đó có thể mở cửa (được biểu thị trong hình).



TRƯỚC CHU TRÌNH GIẶT ĐẦU TIÊN

Để loại bỏ lượng nước còn sót lại trong quá trình thử nghiệm khi sản xuất, bạn có thể thực hiện chu trình giặt ngắn mà không cần giặt là.

- 1 Mở vòi.
- 2 Đóng cửa.
- 3 Đổ một ít chất giặt tẩy (khoảng 30 ml) vào ngăn chứa chất giặt chính  của ngăn đựng chất giặt tẩy.
- 4 Chọn và bắt đầu một chương trình ngắn (xem hướng dẫn tham khảo nhanh riêng).

CHUẨN BỊ GIẶT

1. Sắp xếp đồ giặt theo...
 - Loại vải / biểu tượng ghi nhãn sử dụng
Bông, sợi hỗn hợp, giặt nhẹ/tổng hợp, len, đồ giặt tay.
 - Màu
Tách riêng quần áo màu trắng và tối. Giặt riêng quần áo màu mới.
 - Cho đồ giặt vào
Giặt các món đồ có kích cỡ khác nhau trong cùng một mẻ giặt để cải thiện hiệu quả giặt và phân bổ mẻ giặt trong lồng giặt.
 - Vải dễ hỏng
Giặt các món đồ nhỏ (ví dụ: tất nylon, đai lưng, v.v.) và các vật dụng có móc (ví dụ: áo ngực) trong túi lưới đựng quần áo. Luôn tháo các vòng và móc treo rèm trước khi bỏ rèm vào thiết bị.
2. Lấy hết đồ ra khỏi các túi
Đồng xu, kim băng, v.v. có thể làm hư hỏng quần áo và máy giặt.
3. Khóa quần áo
Đóng khóa kéo và cài nút hoặc móc; buộc đai lưng hoặc ruy băng lỏng lẻo lại với nhau.

Loại bỏ vết ố

- Để loại bỏ vết ố từ rượu vang đỏ, cà phê, trà, cỏ và trái cây, v.v., hãy thêm chất tẩy ố vào ngăn chứa chất giặt chính [11].
- Xử lý trước các khu vực bị ố nặng bằng chất tẩy ố nếu cần.

Nhuộm

- Chỉ sử dụng thuốc nhuộm phù hợp với máy giặt.
- Làm theo hướng dẫn của Nhà Sản Xuất.
- Các bộ phận bằng nhựa và cao su của thiết bị có thể bị ố do thuốc nhuộm.

Cho đồ giặt vào máy

- 1 Mở cửa.
- 2 Không lèn chặt và nhồi nhét quá mức khi cho quần áo vào lồng giặt.
Tuân thủ các khối lượng giặt được đưa ra trong Hướng Dẫn Tham Khảo Nhanh.
Lưu ý: Cho quá nhiều đồ giặt vào thiết bị sẽ dẫn đến quần áo được giặt không đủ sạch.
- 3 Đóng cửa.

CHẤT GIẶT TẨY VÀ PHỤ GIA GIẶT

Luôn sử dụng chất giặt tẩy hiệu quả cao, ít bọt cho máy giặt cửa trước.

Việc lựa chọn chất giặt tẩy phụ thuộc vào:

- Loại vải (bông, giặt nhẹ/sợi tổng hợp, vật dụng dễ hỏng, len).
Lưu ý: Chỉ sử dụng chất giặt tẩy chuyên dụng để giặt đồ len
- Màu quần áo
- Nhiệt độ giặt
- Mức độ và loại vết ố

Chú ý:

Dư lượng màu trắng trên vải sẫm màu có thể bắt nguồn từ các hợp chất không hòa tan được sử dụng trong bột giặt không chứa photphat. Bạn có thể giữ hoặc chải sạch cặn vải hoặc sử dụng chất giặt tẩy dạng lỏng. Chỉ sử dụng chất giặt tẩy và phụ gia giặt được sản xuất riêng cho thiết bị gia dụng. Không giặt máy các loại vải đã được xử lý bằng dung môi hoặc chất lỏng dễ cháy.

Liều lượng

Thực hiện theo các khuyến nghị về liều lượng trên bao bì chất giặt tẩy. Liều lượng phụ thuộc vào:

- mức độ và loại bẩn
- lượng giặt
làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất chất giặt tẩy đối với khối lượng giặt tối đa;
nửa khối lượng giặt tối đa: sử dụng 3/4 lượng đó cho khối lượng giặt tối đa;
khối lượng giặt tối thiểu (khoảng 1 kg): sử dụng 1/2 lượng đó cho khối lượng giặt tối đa;
- độ cứng của nước trong khu vực của bạn (lấy thông tin từ nhà cung cấp nước). Nước mềm cần ít chất giặt tẩy hơn nước cứng

Lưu ý:

Quá nhiều chất giặt tẩy có thể dẫn đến tạo thừa bọt, làm giảm hiệu quả giặt. Nếu phát hiện có quá nhiều bọt, thiết bị có thể cản trở quá trình vắt.

Không đủ chất giặt tẩy có thể dẫn đến quần áo bị xám và cũng làm vôi hóa hệ thống làm nóng, lồng giặt và ống.

Vị trí để chất giặt tẩy và phụ gia giặt

Khay đựng chất giặt tẩy có ba ngăn chứa (hình "A" hoặc "B")

Ngăn chứa giặt sơ

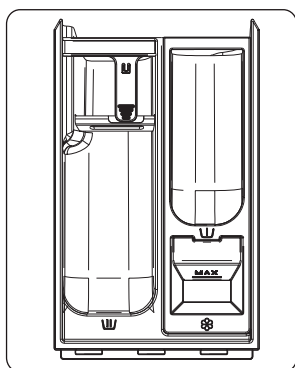
- Chất giặt tẩy để giặt sơ/ngâm

Ngăn chứa chất giặt chính

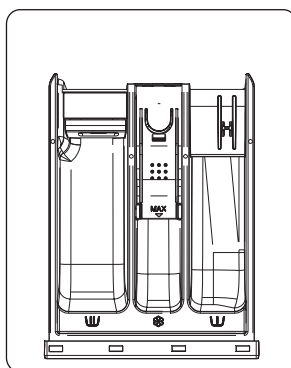
- Chất giặt tẩy để giặt chính
- Chất loại bỏ vết ố
- Chất làm mềm nước (cấp độ cứng của nước: 4)

Ngăn chứa nước xả vải

- Nước xả vải



A



B

Lưu ý:

- Để chất giặt tẩy và phụ gia giặt ở nơi an toàn, khô ráo ngoài tầm tay trẻ em.
- Có thể sử dụng chất giặt tẩy dạng lỏng cho các chương trình giặt sơ. Tuy nhiên, trong trường hợp này, phải sử dụng bột giặt để giặt chính.
- Không sử dụng chất giặt tẩy dạng lỏng khi kích hoạt chức năng "Hoãn" (nếu có trên thiết bị của bạn).
- Để tránh các vấn đề về phân phối khi sử dụng chất giặt tẩy dạng bột và dạng lỏng đậm đặc, hãy sử dụng bóng hoặc túi chứa chất giặt tẩy đặc biệt được cung cấp cùng với chất giặt tẩy và đặt trực tiếp vào bên trong lồng giặt.
- Khi sử dụng chất tẩy cặn, thuốc tẩy hoặc thuốc nhuộm, hãy đảm bảo rằng chúng phù hợp với thiết bị. Chất tẩy cặn có thể chứa các hợp chất có thể gây hư hỏng các bộ phận của thiết bị.
- Không sử dụng bất kỳ dung môi nào trong thiết bị (ví dụ: nhựa thông, xăng).

CHĂM SÓC VÀ BẢO TRÌ

Phần bên ngoài thiết bị và bảng điều khiển

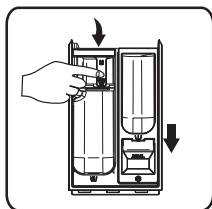
- Có thể rửa sạch bằng vải mềm, ẩm.
- Cũng có thể sử dụng một ít chất giặt tẩy trung tính (không mài mòn).
- Lau khô bằng vải mềm.

Gioăng cửa

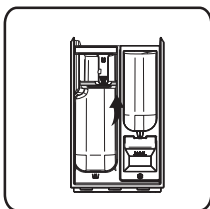
- Lau sạch bằng khăn ẩm khi cần thiết.
- Kiểm tra định kỳ tình trạng gioăng cửa.

Ngăn đựng chất giặt tẩy

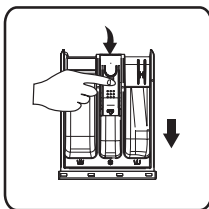
- 1 Nhấn cần nhả trong ngăn giặt chính xuống phía dưới và tháo khay đựng ra (hình "C hoặc E").
- 2 Tháo xi phong trong khe đựng nước xả vải. (hình "D hoặc F").
- 3 Rửa tất cả các bộ phận dưới vòi nước chảy.
- 4 Lắp lại xi phong vào khay đựng chất giặt tẩy và lắp lại khay đựng vào bên trong vỏ.



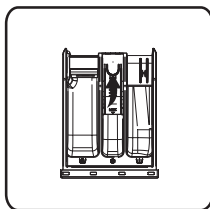
C



D



E



F

Bộ lọc

Chúng tôi khuyến nghị kiểm tra và vệ sinh bộ lọc thường xuyên, ít nhất hai hoặc ba lần một năm.

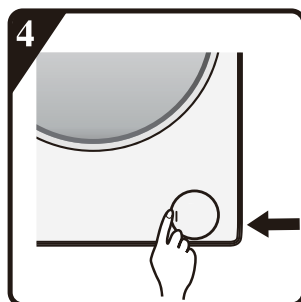
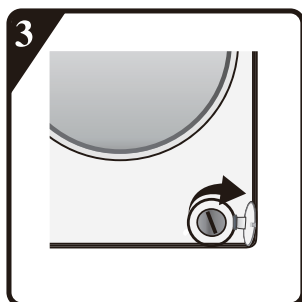
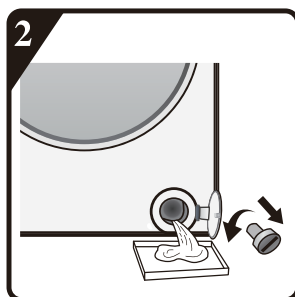
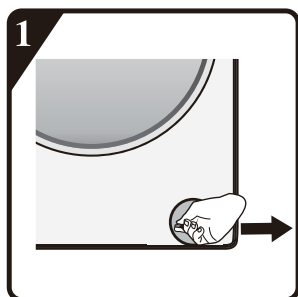
Đặc biệt:

- Nếu thiết bị xả nước không đúng cách hoặc nếu thiết bị không thực hiện được các chu kỳ vắt.
- Nếu có vật thể lạ (ví dụ: cúc áo, đồng xu hoặc kim băng) làm tắc máy bơm.

QUAN TRỌNG: Đảm bảo rằng nước đã nguội trước khi xả nước khỏi thiết bị.

- 1 Dừng thiết bị và rút phích cắm.
- 2 Chèn công cụ tháo như tuốc nơ vít có rãnh vào kẽ hở nhỏ của vách ngăn dưới cùng, ấn mạnh vách ngăn dưới cùng xuống dưới và mở ra.

- 3 Đặt một khay đựng phẳng dưới cửa bộ lọc, sau đó xả nước bằng ống xả nước khăn cấp (xem phần [xả nước còn sót lại] để biết các phương pháp vận hành cụ thể). Sau đó, nới lỏng bộ lọc bằng cách vặn ngược chiều kim đồng hồ rồi tháo hoàn toàn ốc vít và kéo bộ lọc ra.
- 4 Vệ sinh bộ lọc và khoang bộ lọc.
- 5 Kiểm tra xem roto máy bơm có di chuyển thoải mái không.
- 6 Lắp lại bộ lọc và vặn ốc vít hết cỡ theo chiều kim đồng hồ.
- 7 Lắp đặt lại tấm che bộ lọc.



Ống cấp nước

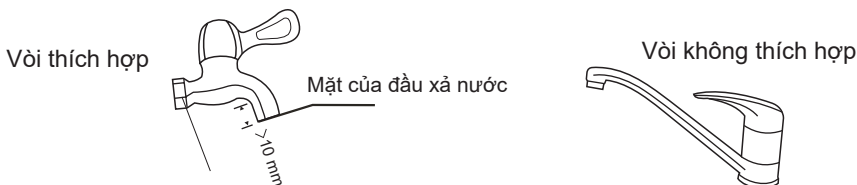
Kiểm tra ống nạp thường xuyên xem có bị giòn và rò rỉ hay không và thay thế nếu cần (có sẵn từ Dịch Vụ Hậu Mãi hoặc đại lý chuyên ngành).

LẮP ĐẶT ỐNG NẠP NƯỚC

Xác nhận vòi phù hợp

Yêu Cầu về Nước

Phải cung cấp đủ nước với áp suất nước từ 0,03 MPa đến 0,8 MPa.

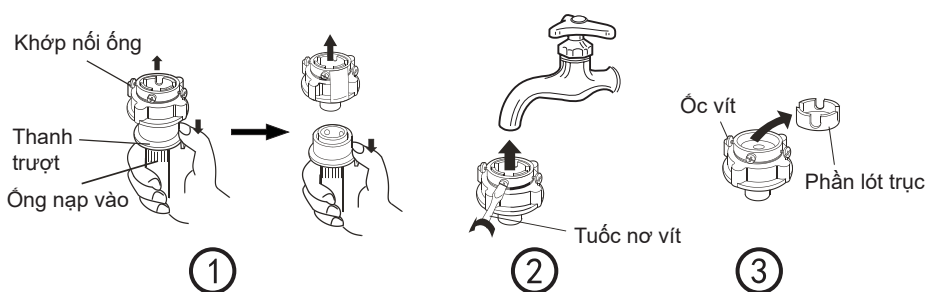


Chiều dài đầu trước phải lớn hơn 10 mm.

Mặt của đầu xả nước của vòi phải bằng phẳng. Nếu không, hãy sử dụng miếng đệm làm phẳng bề mặt để tránh rò rỉ.

Nối ống nạp nước với vòi

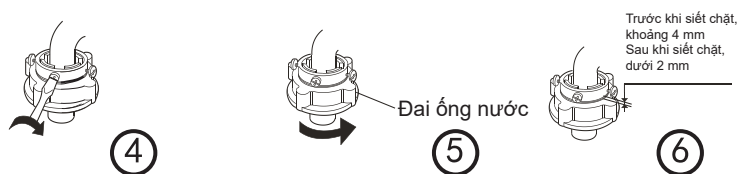
1. Đẩy thanh trượt xuống để tháo khớp nối ống khỏi cụm nạp nước, như minh họa trong Hình. ①.
2. Nới lỏng 4 ốc vít trên khớp nối ống đúng cách, sau đó nối khớp nối ống với vòi, như minh họa trong Hình. ②. (Nếu đường kính của vòi quá lớn và không thể nối khớp nối ống, hãy nới lỏng 4 ốc vít và tháo phần lót trục, như minh họa trong Hình. ③. Đầu trước của vòi phải bằng phẳng, nếu không sẽ xảy ra hiện tượng rò rỉ nước).



3. Siết chặt đều 4 ốc vít trên khớp nối ống, như minh họa trong Hình. ④.

4. Siết chặt các đai như minh họa trong Hình. ⑤.

Lưu ý: chiều dài của ren lợ ra trước và sau khi siết đai cài phải thay đổi từ khoảng 4 mm đến 2 mm.

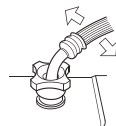
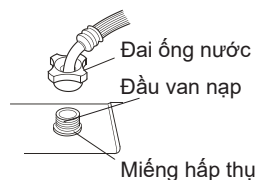


Nối ống nước và máy giặt

Nối các đai của ống nước với đầu van nạp, siết chặt các đai và lắc nhẹ để kiểm tra xem chúng đã được siết chặt đúng cách chưa, như minh họa trong hình:

Lưu ý:

1. Siết chặt đều và không vặn ống nước, nếu không khớp nối ống sẽ bị hư hỏng.
2. Không tháo miếng hấp thụ. Kiểm tra xem miếng hấp thụ có bị rơi ra hay hư hỏng không mỗi khi chuẩn bị sử dụng máy giặt. Nếu có, hãy liên hệ ngay lập tức với bộ phận bảo dưỡng của Hisense.



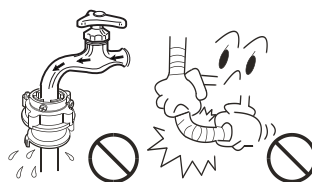
Nối khớp nối ống và ống nước

Nhấn thanh trượt xuống và lắp ống nước vào khớp nối. Sau đó, nhả thanh trượt.



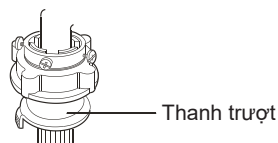
Kiểm tra kết nối của khớp nối ống và ống nước

1. Sau khi nối, mở vòi để kiểm tra xem có rò rỉ không.
2. Kéo nhẹ để kiểm tra xem ống nước đã được cố định chắc chắn chưa.
3. Không dùng sức uốn cong ống nước.
4. Trước mỗi lần sử dụng, hãy kiểm tra xem kết nối ống nước và kết nối khớp nối ống cùng vòi có chắc chắn không, để tránh bị ngắt kết nối do gắn không đúng cách.



Tháo ống nước

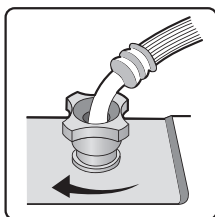
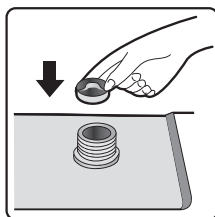
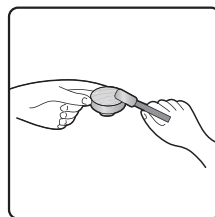
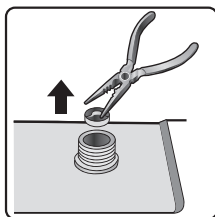
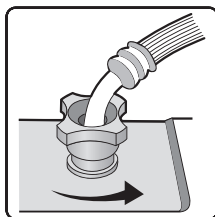
1. Đóng vòi.
2. Nhấn thanh trượt xuống để tháo ống nước. Nếu máy giặt được sử dụng một hoặc nhiều lần trong một tuần, không được tháo khớp nối ống để tránh làm hỏng vít hãm.



Lưới lọc của phần kết nối nước

Kiểm tra và vệ sinh thường xuyên.

- 1 Đóng vòi và nới lỏng ống nạp.
- 2 Vệ sinh lưới lọc bên trong và gắn ống nạp trở lại vòi.
- 3 Tháo vít ống nạp ở mặt sau của thiết bị.
- 4 Cần thận tháo bộ lọc ra khỏi thiết bị, sử dụng dụng cụ nếu cần.
- 5 Rửa kỹ bộ lọc và lắp lại. Gắn lại ống nạp vào thiết bị.
- 6 Mở vòi và đảm bảo không có rò rỉ.



HƯỚNG DẪN KHẮC PHỤC SỰ CỐ

Tùy thuộc vào kiểu máy, thiết bị của bạn được trang bị nhiều chức năng an toàn tự động để phát hiện và chẩn đoán ở giai đoạn đầu. Hầu hết các lỗi đều có thể giải quyết được bằng cách làm theo hướng dẫn này. Vui lòng kiểm tra các mục sau đây trước khi bạn gọi cho bộ phận bảo dưỡng.

Thiết bị sẽ không khởi động, chỉ báo không sáng lên.

Hãy kiểm tra xem:

- thiết bị đã được cắm vào ổ cắm điện hay chưa và chọn chương trình mong muốn để khởi động thiết bị.
- ổ cắm tường có hoạt động hay không (tìm hiểu thông qua đèn).

Thiết bị không khởi động và màn hình nhấp nháy.

Hãy kiểm tra xem:

- cửa máy giặt có được đóng đúng cách hay không (an toàn cho trẻ em);
- nút **"Bắt Đầu/Tạm Dừng"** đã được nhấn chưa;
- vòi nước có bị đóng hay không. Mở vòi nước và nhấn nút **"Bắt Đầu/Tạm Dừng"**.

Thiết bị dừng khi đang trong chế độ giặt (khác nhau tùy theo kiểu máy)

Hãy kiểm tra xem:

- cửa máy giặt có mở và màn hình có nhấp nháy không.
Đóng cửa máy giặt và nhấn nút **"Bắt Đầu/Tạm Dừng"** một lần nữa.
- có quá nhiều bọt bên trong máy giặt hay không. Thiết bị sẽ tự động chạy lại sau một khoảng thời gian.
- hệ thống an toàn của thiết bị có được kích hoạt chưa (xem phần "Danh Sách Mã Lỗi").

Dư lượng chất giặt tẩy và phụ gia giặt còn sót lại trong khay kéo đựng chất giặt tẩy khi kết thúc quá trình giặt.

Hãy kiểm tra xem:

- tất cả các bộ phận của ngăn chứa nước xả vải và ngăn chứa chất giặt chính có sạch sẽ và được lắp đặt chính xác hay không (xem phần "Chăm Sóc và Bảo Trì");

- đầu nạp nước có bình thường không. Lưới lọc của ống cấp nước có bị tắc hay không (xem phần "Chăm Sóc và Bảo Trì");
- vách ngăn trong ngăn chứa chất giặt chính có ở đúng vị trí hay không (xem phần "Chất Giặt Tẩy và Phụ Gia Giặt").

Máy rung trong chu kỳ vắt.

Hãy kiểm tra xem:

- thiết bị có cân bằng và đứng vững trên cả bốn chân hay không;
- các bu lông vận chuyển đã được tháo hay chưa. Các bu lông vận chuyển phải được tháo trước khi sử dụng thiết bị.

Vẫn còn nước trong máy giặt sau khi vắt.

Thiết bị có hệ thống phát hiện và điều chỉnh mất cân bằng. Một món đồ đơn lẻ hoặc chồng kền (ví dụ: áo choàng tắm) có thể gây mất cân bằng. Hệ thống có thể giảm tốc độ vắt hoặc thậm chí ngắt hoàn toàn quá trình vắt sau vài lần khởi động để bảo vệ thiết bị.

- Nếu đồ giặt vẫn còn quá ướt sau khi vắt, hãy lấy một số đồ giặt ra và lặp lại chu trình vắt.
- Tạo bọt quá mức có thể cản trở quá trình vắt. Sử dụng đúng lượng chất giặt tẩy.
- Kiểm tra xem tốc độ vắt đã được đặt về "0" chưa.

Hiện thị thời gian còn lại liên tục tăng/giảm trong quá trình giặt:

Có một vài lý do có thể gây ra điều này, chẳng hạn như:

- tạo bọt quá mức;
- khối lượng giặt không cân bằng trong lồng giặt;
- thời gian làm nóng kéo dài do nhiệt độ nước nạp vào thấp;

Thiết bị được thiết kế để tính toán lại thời gian còn lại để chạy định kỳ trong suốt chu kỳ giặt và xả. Trong giai đoạn cho đồ giặt vào máy, thiết bị xác định khối lượng giặt và điều chỉnh thời gian chương trình ban đầu cho phù hợp. Trong quá trình cập nhật bộ hẹn giờ, một hình động xuất hiện trên màn hình hiển thị thời gian.

Ổng Nước Nóng / Lạnh - Dành cho các Kiểu máy có Đầu nạp Kép

Để kết nối nguồn cấp nước nóng và lạnh (Hình 1):

1. Gắn ống nạp màu đỏ vào vòi nước nóng và vào đầu nạp nước nóng màu đỏ ở mặt sau của thiết bị.
2. Gắn ống nạp còn lại vào vòi nước lạnh và vào đầu nạp nước màu xanh dương ở mặt sau của thiết bị.

Hãy đảm bảo rằng:

- (a) Các kết nối được cố định chặt
- (b) Không được lắp ngược ống nước nóng và ống nước lạnh khi lắp đặt

Để chỉ nối ống nước lạnh, hãy làm theo hướng dẫn bên dưới (Hình 2):

1. Bạn cần có đầu nối chữ Y. Bạn có thể mua loại đầu nối này từ các nhà cung cấp vật liệu kim loại hoặc hệ thống ống nước địa phương.
2. Gắn đầu nối chữ Y vào vòi nạp lạnh.
3. Kết nối cả hai đầu nạp ở mặt sau của thiết bị với đầu nối chữ Y bằng ống được cung cấp.

Đối với các Kiểu máy có Một Đầu nạp

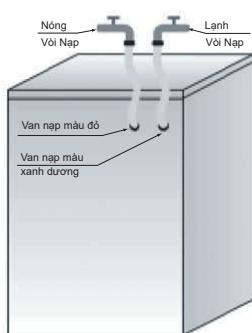
Gắn ống nạp vào vòi nước lạnh và vào đầu nạp ở mặt sau của thiết bị (Hình 3).

Hãy đảm bảo rằng:

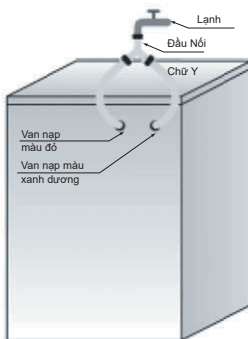
Các kết nối được cố định chặt.

Không để trẻ em vận hành, chơi ở trên hoặc trong máy giặt. Lưu ý rằng trong chu trình giặt, cửa lồng giặt có thể nóng lên.

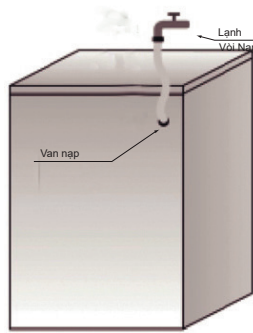
Cần giám sát chặt chẽ khi sử dụng thiết bị gần trẻ em.



Hình 1



Hình 2



Hình 3

Danh Sách Mã Lỗi	
Hiện thị	Mô Tả Lỗi
"F01"	Lỗi dòng nước vào
"F03"	Lỗi xả nước
"F13"	Lỗi khóa cửa
"F14"	Lỗi mở khóa cửa
"F24"	Tràn hoặc quá nhiều bọt
Mã lỗi khác, "F04-F98"	Lỗi mô-đun điện tử
"Unb"	Báo động không cân bằng

a. "F01" hiển thị trên màn hình

Máy không được cấp đủ nước. Hãy kiểm tra xem:

- Vòi có được mở hoàn toàn và có đủ áp suất nước không.
- Ống nạp nước có bị thắt nút không.
- Bộ lọc đầu nạp có bị tắc không (thao khảo phần Chăm Sóc và Bảo Trì).
- Ống nước có bị đóng băng không.

Nhấn nút "Bắt Đầu/Tạm Dừng" sau khi khắc phục được lỗi.

Nếu vẫn còn lỗi, hãy liên hệ với bộ phận Dịch Vụ Hậu Mãi (xem phần "Dịch Vụ Hậu Mãi").

b. "F03" hiển thị trên màn hình

Máy giặt không được để trống. Máy giặt dừng chương trình đang được thực hiện. Tắt thiết bị và ngắt kết nối nguồn điện. Hãy kiểm tra xem:

- Ống xả nước có bị thắt nút không.
- Bộ lọc trong máy bơm xả nước có bị tắc không (tham khảo phần Tháo Bộ Lọc).

QUAN TRỌNG: Đảm bảo rằng nước đã ngưng trước khi xả nước khỏi thiết bị.

- Ống xả bị đóng băng.

Cắm điện cho thiết bị.

Chọn và bắt đầu chương trình "Vắt" hoặc giữ nút "Bắt Đầu/Tạm Dừng" trong ít nhất 3 giây và khởi động lại chương trình mong muốn.

Nếu vẫn còn lỗi, hãy liên hệ với bộ phận Dịch Vụ Hậu Mãi.

C. Mã lỗi

Máy giặt dừng khi chương trình đang chạy. Cửa sổ hiển thị cho thấy mã lỗi "F13", "F14", "F24", "F04", "F98" hoặc "Unb".

Nếu mã lỗi "F13" được hiển thị

Khóa cửa máy giặt đang ở trạng thái bất thường. Bắt đầu chương trình trong 20 giây và mở khóa cửa máy giặt (PTC) để kiểm tra xem cửa máy giặt đã đóng chưa.

Mở và đóng cửa máy giặt một lần nữa.

Nhấn phím "Bắt Đầu/Tạm Dừng". Nếu vẫn còn lỗi, hãy ngắt kết nối nguồn điện và liên hệ với bộ phận dịch vụ hậu mãi.

Nếu mã lỗi "F14" được hiển thị

Lỗi mở cửa máy giặt.

Nhấn nút "Bắt Đầu/Tạm Dừng". Thiết bị sẽ cố gắng mở cửa máy giặt. Báo động sẽ không được gỡ bỏ cho đến khi mở khóa cửa máy giặt. Bạn cũng có thể tắt thiết bị trong 3 giây.

Chọn chương trình mong muốn để khởi động thiết bị. Báo động sẽ được gỡ bỏ.

Nếu mã lỗi "F24" được hiển thị

Nước trong máy đạt mức tràn.

Xả nước bằng cách nhấn nút "Bắt Đầu/Tạm Dừng".

Chọn và bắt đầu chương trình cần thiết. Nếu vẫn còn lỗi, hãy ngắt kết nối nguồn điện và liên hệ với bộ phận Dịch Vụ Hậu Mãi.

Nếu mã lỗi "F04" đến "F98" được hiển thị

Mô-đun điện tử bị lỗi.

Xoay núm vận sang Tắt trong 3 giây để tắt máy.

Nhấn phím "Bắt Đầu/Tạm Dừng". Nếu vẫn còn lỗi, hãy ngắt kết nối nguồn điện và liên hệ với bộ phận dịch vụ hậu mãi.

Nếu mã lỗi "Unb" được hiển thị

Báo động Mất Cân Bằng sẽ được giải quyết bằng các phương pháp sau:

1. Đồ giặt bị xoắn, rối.

Xoay núm vận sang Tắt trong 3 giây để tắt máy và mở cửa máy giặt. Sắp xếp lại đồ giặt theo cách thủ công, sau đó chọn chương trình vắt để làm khô lại.

2. Đồ giặt có trọng lượng quá nhẹ

Xoay núm vận sang Tắt trong 3 giây để tắt máy và mở cửa máy giặt. Thêm một số quần áo, sau đó chọn chương trình vắt để làm khô lại.

Trước khi liên hệ bộ phận Dịch Vụ Hậu Mãi:

- 1 Cố gắng giải quyết vấn đề bằng cách làm theo "Hướng Dẫn Khắc Phục Sự Cố".
- 2 Khởi động lại chương trình để kiểm tra xem vấn đề đã được giải quyết chưa.
- 3 Nếu thiết bị tiếp tục hoạt động bất thường, hãy gọi cho bộ phận Dịch Vụ Hậu Mãi.

VẬN CHUYỂN/XỬ LÝ

Không được phép nâng thiết bị bằng nắp máy.

- 1 Rút phích cắm điện.
- 2 Khóa vòi.
- 3 Ngắt kết nối các đầu nạp và ống xả.
- 4 Xả hết nước ra khỏi các ống và thiết bị (xem phần "Tháo Bộ Lọc", "Xả Nước Còn Sốt Lại").
- 5 Lắp các bu lông vận chuyển (bắt buộc).
- 6 Máy có trọng lượng trên 55 kg. Cần hai người để di chuyển máy.

KẾT NỐI ĐIỆN

Chỉ sử dụng ổ cắm nối đất.

- Không sử dụng dây dẫn nối dài hoặc ổ cắm nhiều chân cắm.
- Nguồn điện phải phù hợp với Định Mức Dòng Điện của thiết bị là 10 A.
- Kết nối điện phải được thực hiện theo các quy định của địa phương.
- Chỉ thợ điện có trình độ mới được thay cáp nguồn.

KẾT NỐI ĐIỆN



HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT



CÓ THỂ XÂY RA TIẾNG ÒN, RUNG QUÁ MỨC VÀ RÒ RỈ NƯỚC DO LẮP ĐẶT KHÔNG ĐÚNG CÁCH.

KHÔNG BAO GIỜ DI CHUYỂN THIẾT BỊ BẰNG CÁCH NÂNG PHẦN NẮP MÁY.

- Đọc "HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT" này trước khi vận hành.
- Giữ lại "HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT" này để tham khảo trong tương lai.
- Đọc các khuyến nghị chung về việc thải bỏ bao bì trong phần HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG.

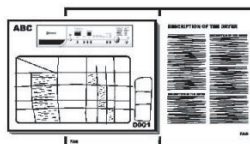
PHỤ TÙNG ĐƯỢC CUNG CẤP

- Gói gồm các vật dụng nhỏ



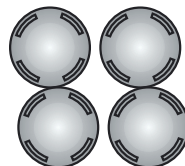
Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn lắp đặt, thẻ bảo hành
(tùy theo kiểu máy)

A



4 Nắp nhựa

B



Cờ lê

C



- (Các) Ống nạp (bên trong thiết bị hoặc đã được lắp sẵn)

Ống nạp lạnh

Ống nạp nóng (nếu có, tùy theo kiểu máy)

D



- Đoạn uốn cong chữ "U" (bên trong thiết bị hoặc đã được lắp sẵn)

E



- Tấm phủ đáy (tùy theo kiểu máy)

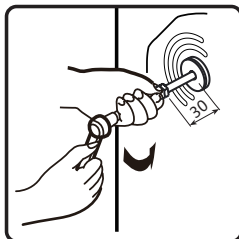
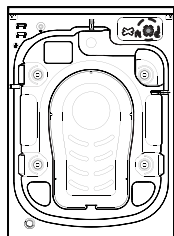
F



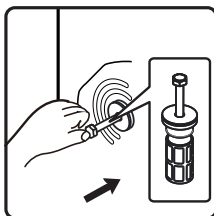
TRƯỚC KHI SỬ DỤNG MÁY GIẶT, VUI LÒNG THÁO CÁC BU LÔNG VẬN CHUYỂN!

Quan trọng: Các bu lông vận chuyển không được tháo ra có thể gây hư hỏng cho thiết bị.

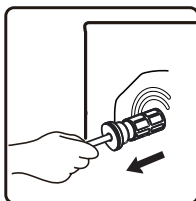
- 1 Nới lỏng các bu lông vận chuyển trong khoảng 30 mm bằng cách dùng cờ lê vặn ngược chiều kim đồng hồ (không tháo vít hết cỡ).



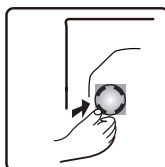
- 2 Đẩy các bu lông vận chuyển vào trong theo chiều ngang để nới lỏng các bu lông.



- 3 Kéo các bu lông vận chuyển cùng với phụ kiện cao su và phụ kiện nhựa ra.



- 4 Lắp các nắp lỗ bu lông (bạn có thể tìm thấy chúng ở phần linh kiện). Đặt nắp vào lỗ và ấn theo hướng được minh họa cho đến khi nghe tiếng tách.



Quan trọng: Giữ lại các bu lông vận chuyển để vận chuyển thiết bị trong tương lai. Bạn có thể lắp lại các bu lông vận chuyển theo thứ tự ngược lại ở trên.

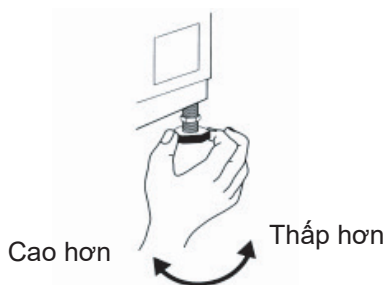
ĐIỀU CHỈNH CHÂN ĐẾ

Thiết bị phải được lắp đặt trên bề mặt sàn chắc chắn và bằng phẳng (nếu cần, hãy sử dụng thước thủy). Nếu thiết bị được lắp đặt trên sàn gỗ, hãy phân bổ trọng lượng bằng cách đặt thiết bị trên một tấm gỗ dán 60 x 60 cm có độ dày ít nhất 3 cm và cố định thiết bị xuống sàn. Nếu sàn không bằng phẳng, hãy điều chỉnh 4 chân đế bằng theo yêu cầu; không chèn bất kỳ vật gì dưới chân đế.

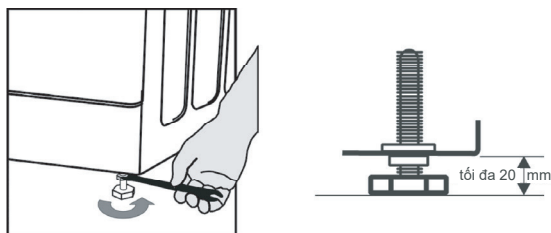
- ⑤ Nới lỏng đai khóa bằng cách sử dụng cờ lê vặn theo chiều kim đồng hồ.



- ⑥ Nâng nhẹ thiết bị và điều chỉnh chân đế bằng cách xoay chân đế.



- ⑦ **Quan trọng:** siết chặt đai khóa bằng cách sử dụng cờ lê vặn ngược chiều kim đồng hồ.



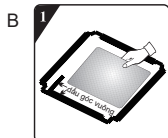
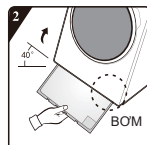
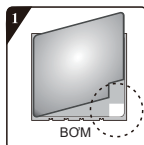
LẮP ĐẶT TẮM PHỦ ĐÁY

Để máy vận hành yên tĩnh, tấm phủ đáy được cung cấp cùng với thiết bị (chỉ áp dụng cho một số máy giặt của Hisense). Sau khi lắp đặt tấm phủ ở đáy máy giặt, mức độ ồn sẽ giảm đáng kể. Vui lòng tham khảo ý kiến của các chuyên gia trước khi lắp đặt tấm phủ, tuy nhiên, có thể sử dụng máy mà không cần tấm phủ.

8 Lắp Đặt Tấm Phủ Đáy Giảm Tiếng Òn

A: Dán len gỗ tiêu âm vào cạnh tấm phủ đáy có chữ "BOM".

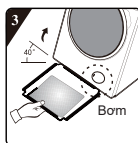
Nghiêng máy giặt 30°-40°, khi lắp tấm phủ đáy, vui lòng hướng mặt có lớp cách âm lên trên và gắn phần "BOM" ở góc tấm phủ vào vị trí của máy bơm trong máy giặt.



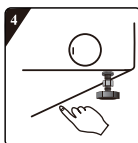
Trước khi lắp tấm phủ đáy giảm tiếng ồn, hãy căn chỉnh và dán len gỗ cách âm dọc theo khía góc vuông trên tấm phủ đáy (quy trình này không cần thiết đối với một số kiểu máy không có len gỗ cách âm).



Gỡ bỏ phần giấy che trên băng dính hai mặt ở bốn cạnh của tấm phủ đáy.



Nghiêng máy một góc 40° và để mặt có khía góc vuông hướng về phần trước máy giặt, như minh họa trong hình. Chèn hoàn toàn mặt có khía góc xiên giữa hai ốc vít chân đế ở mặt sau của máy giặt vào đúng vị trí. Sau đó, lắp tấm phủ đáy và đảm bảo tấm phủ tiếp xúc chặt chẽ với đáy máy giặt.



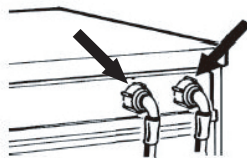
Nhấn băng dính hai mặt ở bốn mặt theo cách thủ công để cố định chắc chắn tấm giảm tiếng ồn vào thân máy.

KẾT NỐI ỐNG NẠP CẤP NƯỚC

Nóng (Tùy theo kiểu máy)

Lạnh

9 Gắn ống nạp nước nếu chưa được lắp đặt. Ống màu xanh dương chỉ dành cho nước lạnh. Đối với các kiểu máy có đầu nạp kép, bạn cũng cần gắn ống nước nóng màu đỏ.



10 Vặn vít ống nạp vào vòi và siết chặt đai.

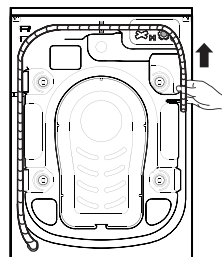
Chú ý:

- Đảm bảo không có đoạn xoắn nào trong ống.
- **Không được** kết nối thiết bị với vòi nóng lạnh của bình nóng lạnh không áp suất.
- Kiểm tra độ kín nước của các phần kết nối bằng cách mở hoàn toàn vòi nước.
- Nếu ống quá ngắn, hãy thay thế bằng một ống khác phù hợp (tối thiểu 1000 KPa)
- Kiểm tra ống nạp thường xuyên để xem có bị giòn và rò rỉ không rồi thay thế nếu cần thiết.
- Có thể kết nối thiết bị mà không cần van một chiều.

KẾT NỐI ỐNG XẢ

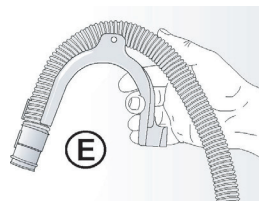
11 Nếu ống xả được treo lên bằng móc như minh họa trong hình:

Chỉ tháo móc từ bên phải (xem mũi tên)



12 Nối ống xả với Cửa Xả hoặc móc qua mép bồn bằng đoạn uốn cong chữ "U".

Lắp đoạn uốn cong chữ "U" E, nếu chưa được lắp đặt, vào cuối ống xả.



Lưu ý:

- Đảm bảo không có đoạn xoắn nào trong ống.
- Giữ chắc ống để không bị rơi xuống. Sau giai đoạn giặt, máy sẽ xả hết nước nóng.
- Bồn rửa tay nhỏ không phù hợp.
- Để nối dài, hãy sử dụng ống cùng loại và giữ chắc các đoạn nối bằng kẹp.
- Tổng chiều dài ống xả tối đa: 2,50 m.

